

Bản án số: 06/2024/HS-PT

Ngày 22-3-2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tô Văn Thịnh

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Đức Hiệp

Ông Phạm Thanh Tùng

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:***  
Bà Bùi Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 11/2024/TLPT - HS ngày 5 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo Lê Văn N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2023/HS-ST ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**Lê Văn N**, sinh năm 1991, tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: thôn P, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn N và bà Đinh Thị N; có vợ Phạm Thị Hải Y và 02 con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

***Người bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu:***

- Ông Hà Huy S- Luật sư Công ty luật TNHH Hà Sơn thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Địa chỉ: Tầng 11, Toà B Khách sạn Thể thao, số 15 Lê Văn Thiêm, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, có mặt.

- Ông Vũ Huy H - Luật sư Công ty luật TNHH Tháng Mười thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Địa chỉ: Số 26, ngách 1/46, Bùi Xương Trạch, Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, có mặt.

Người làm chứng: Anh Ngô Duy T, vắng mặt.

Người chứng kiến: Anh Dương Mạnh M, vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 50 phút ngày 26/4/2023 tại khu vực phố K, thị trấn P, huyện K, phát hiện Lê Văn N đang ngồi sử dụng điện thoại để đánh bạc trực tuyến, Công an huyện K kiểm tra điện thoại phát hiện tài khoản đánh bạc trên ứng dụng SUNWIN của Lê Văn N còn số tiền 5.162.160\$ tương đương với 5.162.160 VNĐ.

Cơ quan điều tra đã thu giữ Lê Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu vàng; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Lê Văn N và số tiền 990.000VNĐ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã tiến hành trưng cầu giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình khôi phục và trích xuất dữ liệu tin nhắn SMS, Zalo, Messenger và hình ảnh, lịch sử giao dịch cược, nạp, rút có liên quan đến việc đánh bạc đã bị xóa trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus của Lê Văn N.

Tại bản kết luận giám định số 570/KL-KTHS và ĐT ngày 21/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “Không tìm thấy các tin nhắn SMS, Zalo, Messenger, hình ảnh, lịch sử giao dịch cược, nạp, rút trong ứng dụng SUNWIN đã bị xóa trên điện thoại di động của Lê Văn N liên quan đến việc đánh bạc”.

Tại cơ quan điều tra Lê Văn N khai nhận như sau: Để có tiền tiêu sài nên nảy sinh ý định đánh bạc qua mạng viễn thông trên phần mềm cá cược trực tuyến “SUNWIN” có máy chủ đặt ở nước ngoài, không được cấp phép hoạt động ở Việt Nam do “nhà cái” là người cầm đầu, điều hành toàn bộ hệ thống phần mềm. N sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus tải phần mềm “SUNWIN”. Đăng ký tài khoản đánh bạc trên phần mềm này với tên đăng nhập là “baochau686” liên kết với số sim 0943737136 và tài khoản ngân hàng MB Bank số 5568612051991, hình thức đánh bạc là “Tài, Xiu” và “Xóc đĩa”. Giá trị quy đổi 1 VNĐ tương ứng với 1\$ trong tài khoản đánh bạc.

Đối với hình thức đánh bạc “Tài, Xiu, nhà cái sẽ sử dụng 01 bát, 01 đĩa, 03 quân xúc sắc hình hộp có 06 mặt khác nhau, mỗi mặt có các chấm từ 01 đến 06 để xóc cho N chơi. Mỗi ván chơi sẽ có 60 giây để N lựa chọn mức tiền cược vào cửa “Tài” hoặc “Xiu”, kết thúc 60 giây nhà cái sẽ mở kết quả. “Tài” tức là tổng số điểm của 03 mặt bên trên của 03 quân xúc xắc từ 11 đến 18; “Xiu” là tổng số điểm của 03 mặt bên trên của 03 quân xúc xắc là từ 03 đến 10. N thắng nếu cửa đã đặt trùng với kết quả ván chơi và thua thì ngược lại. Nếu thắng N sẽ được số tiền thưởng tương ứng với tỷ lệ là 1: 0,98, nếu thắng sẽ nhận được 98% số tiền đã đặt cược, nếu thua N sẽ mất số tiền đã đặt cược.

Đối với hình thức đánh bạc “Xóc đĩa”, nhà cái sẽ sử dụng 01 bát, 01 đĩa, 04 đồng xu. Mỗi đồng xu có 02 mặt gồm 01 mặt màu đỏ và 01 mặt màu trắng. Nhà cái đứng ra dùng bát và đĩa để xóc 4 đồng xu và nhận cược. Mỗi ván chơi sẽ có 60 giây để N lựa chọn mức tiền cược và chọn đặt tiền vào các cửa: chẵn, lẻ, 03 đỏ 01 trắng, 01 đỏ 03 trắng, 04 trắng, 04 đỏ. Khi kết thúc 60 giây, nhà cái sẽ mở bát để xem kết quả các mặt đồng xu. Chẵn tức là có 02 mặt màu đỏ và 02 mặt màu trắng hoặc 04 mặt màu đỏ hoặc 04 màu trắng. Lẻ tức là có 01 mặt màu đỏ và 03 mặt màu trắng hoặc 03 mặt màu đỏ và 01 mặt màu trắng. N thắng khi đặt cửa trùng với kết quả của nhà cái và ngược lại là thua. Ngoài ra còn có các cửa đặt chính xác 04 mặt của đồng xu là: màu trắng hoặc màu đỏ thì tỷ lệ tiền thưởng là 1:15; 01 đỏ 03 trắng hoặc 03 đỏ 01 trắng thì tỷ lệ tiền thưởng là 1:3,9.

Khoảng 9 giờ 10 phút 26/4/2023, Lê Văn N đến bến xe K để bắt xe buýt về nhà. Quá trình ngồi chờ xe N sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus truy cập mạng Internet vào phần mềm “SUNWIN”. Sau đó N sử dụng tài khoản ngân hàng Vietcombank số 1015620173 của mình nạp số tiền 3.000.000 VNĐ vào tài khoản ngân hàng BIDV số 21110001463737 do phần mềm cung cấp. N đánh bạc liên tục bằng hình thức “Tài, Xiu” và “Xóc đĩa” trong khoảng thời gian 30 phút thì thua hết số tiền 3.000.000 VNĐ đã nạp. N không đăng xuất mà nạp số tiền 3.000.000 VNĐ vào tài khoản trên để tiếp tục chơi. Quá trình đăng nhập từ hồi 09 giờ 30 phút 16 giây đến 10 giờ 48 phút Lê Văn N cá cược tổng cộng 60 ván “Tài, Xiu” và 36 ván “Xóc đĩa”, cụ thể như sau:

Đối với 60 ván “Tài, Xiu”, mỗi ván chơi N đặt cược với mức tiền từ 7.180 VNĐ đến 3.500.000 VNĐ. Tổng số tiền N đặt cược trong 60 ván là 63.366.996 VNĐ. Tổng số tiền N được nhà cái trả thưởng trong 60 ván là 26.711.056 VNĐ. Do đó tổng số tiền N huy động vào việc đánh bạc đối với hình thức “Tài xiu” là 90.078.052 VNĐ.

Đối với 36 ván “Xóc đĩa”, mỗi ván chơi N đặt cược với mức tiền từ 1.000VNĐ đến 50.000 VNĐ và đặt tiền nhiều đợt với các mức khác nhau. Tổng số tiền N đặt cược trong 36 ván là 18.270.000 VNĐ. Tổng số tiền N được phần mềm trả thưởng trong 36 ván là 12.901.920 VNĐ. Do đó tổng tiền N huy động vào việc đánh bạc đối với hình thức “Xóc đĩa” là 31.171.920 VNĐ. Tổng số tiền Lê Văn N huy động vào việc đánh bạc trong phiên đăng nhập này là 121.249.972 VNĐ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, Lê Văn N đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 86/2023/HS-ST ngày 26/12/2023 Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định: Tuyên bố bị cáo Lê Văn N phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn N 39 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn xử lý vật chứng; án phí; quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05 tháng 01 năm 2024 bị cáo Lê Văn N có đơn kháng cáo về tội danh đánh bạc đã bị Tòa án nhân dân huyện K xét xử sơ thẩm và đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số 86/2023/HSST ngày 26/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn N vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn N, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 86/2023/HS-ST ngày 26/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Áp dụng điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn N 39 tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Lê Văn N phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn N vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, không đồng ý với quan điểm giải quyết của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình.

Luật sư Hà Huy S và Luật sư Vũ Huy H cùng có quan điểm bào chữa cho bị cáo Lê Văn N. Luật sư Vũ Huy H thay mặt phát biểu quan điểm về một số nội dung cơ bản được tóm tắt như sau:

- “Một lần đánh bạc trên mạng là từ lúc người chơi đăng nhập cho đến khi đăng xuất khỏi tài khoản đánh bạc”. Tòa án nhân dân huyện K đã dựa trên cơ sở hướng dẫn cách tính tiền tại Công văn 1462/ANĐT-P3 ngày 28/07/2022 của Cơ quan An ninh điều tra - Bộ Công an là không phải văn bản quy phạm pháp luật; để xác định bị cáo Lê Văn N “Đánh bạc 01 lần với số tiền 121.249.972 đồng” từ đó khởi tố, truy tố, xét xử bị cáo Lê Văn N với mức hình phạt là 39 tháng tù giam là không đúng. Vì ngày 31/01/2024, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp đã trả lời bằng văn bản số 102/KtrVB-NC rằng: “Công văn số

1462/ANĐT-P3 ngày 28/07/2022 của Cơ quan An ninh điều tra - Bộ Công an không phải là văn bản quy phạm pháp luật”.

- Về áp dụng tinh thần các điều, khoản của Nghị Quyết 01/2010/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Bản án sơ thẩm tại mục [8.1] đã viện dẫn điểm b khoản 4 Điều 1 của Nghị Quyết 01/2010/NQ-HĐTP mà trong Nghị Quyết này không hề nhắc đến hình thức đánh bạc “Tài, Xiu”, “Xóc đĩa”.

- Về số tiền đánh bạc: bị cáo N đánh bạc 96 ván đặt cược từ 10.000 đồng đến 3.500.000 đồng là không đúng, việc truy tố bị cáo trên cơ sở 02 lần nạp tiền mỗi lần nạp tiền là 3.000.000 đồng là không đúng. Không được cộng dồn số tiền trong từng ván đánh bạc bằng hình thức đánh bạc “Tài, Xiu”, “Xóc đĩa” để truy cứu trách nhiệm hình sự bị cáo, trong tất cả các lần đánh bạc đó thì không có lần nào bị cáo dùng số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, do đó bị cáo không phạm tội mà chỉ bị xử lý hành chính.

- Về áp dụng Án lệ: ngày 18/06/2019, Toà án nhân dân tối cao có Nghị quyết số 04/2019/NQ-HĐTP về “Quy trình lựa chọn, công bố và áp dụng án lệ”, đã được Chánh án Toà án nhân dân tối cao ký Quyết định về việc công bố án lệ số 594/QĐ-CA ngày 31/12/2021; đối chiếu Án lệ số 48/2021/AL thì có tình huống pháp lý tương tự như vụ án này, do đó Toà án cần phải áp dụng, nếu không áp dụng thì phải nêu rõ lý do.

Luật sư Hà Huy S có ý kiến thêm: việc Toà án nhân dân huyện K áp dụng Nghị Quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao là Nghị quyết đã hết hiệu lực pháp luật để giải quyết vụ án là vi phạm nghiêm trọng tổ tụng hình sự.

Từ những nội dung trên các Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình căn cứ khoản 2 Điều 157; Điều 359 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên bố bị cáo Lê Văn N không có tội; hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 86/2023/HSST ngày 26/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện K, đình chỉ vụ án do “Hành vi không cấu thành tội phạm” và ra quyết định xử phạt hành chính đối với Lê Văn N theo đúng quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng bị cáo Lê Văn N thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, lần đầu phạm tội, bản thân có thành tích được nhiều lần tặng Giấy khen, gia đình có công; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 05 tháng 01 năm 2024, bị cáo Lê Văn N có đơn kháng cáo về tội danh và đề nghị hủy toàn bộ bản án số 86/2023/HSST ngày 26/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện K. Xét thấy kháng cáo của bị cáo là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn N khai nhận hành vi của mình đúng như đã khai tại cơ quan điều tra, nhưng bị cáo cho rằng không biết phần mềm “SUNWIN” là phần mềm đánh bạc trực tuyến. Bị cáo cho rằng đó là trò chơi điện tử và nạp tiền vào để chơi, trong tổng số 96 lần đặt cược đó không có lần nào bị cáo đánh bạc mà cả tiền đặt cược và tiền thắng cộng lại trên 5.000.000 đồng, do đó bị cáo không phạm tội “Đánh bạc” như quyết định của bản án sơ thẩm đã kết tội bị cáo.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra (BL359-379); căn cứ vào các bản tự khai/bản tường trình (BL380-386); biên bản ghi âm ghi hình (BL387); lời khai của người chứng kiến; biên bản kiểm tra điện thoại đã thu giữ của bị cáo tại tài khoản “baochau686” (BL29-38); lịch sử chơi (BL39-154); các kết luận giám định; bản sao kê tài khoản Ngân hàng; văn bản trả lời của Cục phát thanh truyền hình và thông tin điện tử, Bộ Thông tin Truyền thông và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: trong khoảng thời gian từ 9 giờ 30 phút đến 10 giờ 48 phút ngày 26/4/2023 tại khu vực phố K, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình, bị cáo Lê Văn N đã sử dụng điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 Plus để nạp tiền 2 lần, mỗi lần nạp số tiền 3.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng Vietcombank số 1015620173 của mình vào tài khoản BIDV số 21110001463737 để đánh bạc trực tuyến qua mạng viễn thông với “nhà cái” bằng hình thức “Tài, Xiu” và “Xóc đĩa” trên phần mềm “SUNWIN” với tên đăng nhập “baochau686”. Trong 60 ván “Tài, Xiu” thì số tiền bị cáo huy động vào việc đánh bạc là 90.078.052 đồng và 36 ván “Xóc đĩa” số tiền bị cáo huy động vào việc đánh bạc là 31.171.920 đồng. Tổng số tiền Lê Văn N huy động vào việc đánh bạc trực tuyến trong phiên đăng nhập bằng hình thức “Tài, Xiu” và “Xóc đĩa” trên phần mềm “SUNWIN” là 121.249.972 đồng. Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp “Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên” và “Sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội”. Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Văn N đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc”, theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo về tội danh và đề nghị hủy toàn bộ bản án số 86/2023/HSST ngày 26/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện K.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

[3.1] Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo đã giao nộp:

- Công văn số 109/TANDTC- BTr về việc chuyển đơn ngày 30/01/2024 của Ban Thanh tra Tòa án nhân dân tối cao gửi Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao, đây không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Công văn số 102/KTrVB-NC ngày 31/01/2024 của Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp, về việc trả lời kiến nghị của công dân Lê Văn N: “*Công văn số 1462/ANĐT-P3 ngày 28/07/2022 của Cơ quan An ninh điều tra - Bộ Công an không phải là văn bản quy phạm pháp luật*”. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Tòa án nhân dân huyện K đã dựa trên cơ sở hướng dẫn cách tính tiền tại Công văn 1462/ANĐT-P3 ngày 28/07/2022 của Cơ quan An ninh điều tra - Bộ Công an, để xác định bị cáo Lê Văn N “Đánh bạc 01 lần với số tiền 121.249.972 đồng”, đây là văn bản hướng dẫn để các cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng có thể xem xét áp dụng, do đó việc Tòa án sơ thẩm viện dẫn văn bản trên để kết tội bị cáo là không cần thiết. Khi kết tội bị cáo, Tòa án nhân dân huyện K đã dựa trên tất cả các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập được theo đúng trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự, đồng thời xem xét đánh giá một cách khách quan, toàn diện và các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa (không chỉ dựa vào công văn trên làm căn cứ duy nhất để kết tội).

[3.2] Kháng cáo của bị cáo về tội danh: hành vi phạm tội của bị cáo đã được chứng minh tại mục [2] của bản án này nên có đủ căn cứ để kết tội bị cáo về “Tội đánh bạc”, theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[3.3] Đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo đề nghị hủy toàn bộ bản án số 86/2023/HSST ngày 26/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện K. Trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không đưa ra được chứng cứ để chứng minh hành vi của mình không vi phạm pháp luật, cũng như chứng minh các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã làm sai các quy định của pháp luật để hủy toàn bộ bản án. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Thẩm phán trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm cũng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự vì vậy không có căn cứ để hủy toàn bộ bản án số 86/2023/HSST ngày 26/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

[4] Về những căn cứ mà các Luật sư bào chữa cho bị cáo đã nêu, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

[4.1] “Một lần đánh bạc trên mạng là từ lúc người chơi đăng nhập cho đến khi đăng xuất khỏi tài khoản đánh bạc”. Tòa án nhân dân huyện K đã dựa trên cơ sở hướng dẫn cách tính tiền tại Công văn 1462/ANĐT-P3 ngày 28/07/2022 của Cơ quan An ninh điều tra - Bộ Công an là không phải văn bản quy phạm pháp luật; để xác định bị cáo Lê Văn N “Đánh bạc 01 lần với số tiền 121.249.972 đồng” từ đó khởi tố, truy tố, xét xử bị cáo Lê Văn N với mức hình phạt là 39 tháng tù giam là không đúng. Vì ngày 31/01/2024, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp đã trả lời bằng văn bản số 102/KtrVB-NC rằng: “Công văn số 1462/ANĐT-P3 ngày 28/07/2022 của Cơ quan An ninh điều tra - Bộ Công an không phải là văn bản quy phạm pháp luật”. Vấn đề này đã được lập luận tại mục [3.1] của bản án này.

[4.2] Về áp dụng tinh thần các điều, khoản của Nghị Quyết 01/2010/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Bản án sơ thẩm tại mục [8.1] đã viện dẫn điểm b khoản 4 Điều 1 của Nghị Quyết 01/2010/NQ-HĐTP mà trong Nghị Quyết này không hề nhắc đến hình thức đánh bạc “Tài, Xiu”, “Xóc đĩa”. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy trong Nghị quyết không nhắc đến hình thức đánh bạc “Tài, Xiu”, “Xóc đĩa” nhưng sau các trường hợp đã nêu như chơi số đề, cá độ bóng đá, cá độ đua ngựa... (thì có dấu ... ) tức là còn nhiều hình thức đánh bạc khác mà Nghị quyết không cần thiết phải nêu hết. Mặt khác tại khoản 2 Điều 28 của Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 quy định đánh bạc trái phép có “Tài, Xiu” và các hình thức đánh bạc khác, nên ý kiến của các Luật sư không được chấp nhận.

[4.3] Về số tiền đánh bạc: bị cáo N đánh bạc 96 ván đặt cược từ 10.000 đồng đến 3.500.000 đồng là không đúng, việc truy tố bị cáo trên cơ sở 02 lần nạp tiền mỗi lần nạp tiền là 3.000.000 đồng là không đúng. Không được cộng dồn số tiền trong từng ván đánh bạc bằng hình thức đánh bạc “Tài, Xiu”, “Xóc đĩa” để truy cứu trách nhiệm hình sự bị cáo, trong tất cả các lần đánh bạc đó thì không có lần nào bị cáo dùng số tiền đánh bạc bằng hoặc trên 5.000.000 đồng (mức tối thiểu theo quy định của Bộ luật Hình sự) để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, do đó bị cáo không phạm tội mà chỉ bị xử lý hành chính. Vấn đề này đã được Hội đồng xét xử phúc thẩm lập luận, phân tích đưa ra các căn cứ để kết tội bị cáo ở mục [2] nêu trên.

[4.4] Về áp dụng Án lệ: ngày 18/06/2019, Tòa án nhân dân tối cao có Nghị quyết số 04/2019/NQ-HĐTP về “Quy trình lựa chọn, công bố và áp dụng án lệ”, đã được Chánh án Tòa án nhân dân tối cao ký Quyết định về việc công bố án lệ số 594/QĐ-CA ngày 31/12/2021; đối chiếu Án lệ số 48/2021/AL thì có tình huống pháp lý tương tự như vụ án này, do đó Tòa án cần phải áp dụng, nếu không áp dụng thì phải nêu rõ lý do. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy Án lệ số 48/2021/AL nêu tình huống pháp lý **Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự**

“**nộp lại tiền thu lợi bất chính**”, không phải là tình huống pháp lý tương tự như vụ án này, do đó Tòa án không áp dụng án lệ này để xét xử bị cáo Lê Văn N.

[4.5] *Luật sư Hà Huy S có ý kiến thêm: việc Tòa án nhân dân huyện K áp dụng Nghị Quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao là Nghị quyết đã hết hiệu lực pháp luật để giải quyết vụ án là vi phạm nghiêm trọng tổ tụng hình sự.* Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: việc Tòa án nhân dân huyện K viết áp dụng Nghị Quyết số 01/2010/NQ-HĐTP nêu trên là không cần thiết và không làm thay đổi bản chất vụ án, không vi phạm nghiêm trọng tổ tụng hình sự (mặt khác việc Luật sư đưa ra quan điểm này lại mâu thuẫn với chính ý kiến của các Luật sư tại mục [4.2] đã nêu ở trên).

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đã thành khẩn khai báo một phần nên được áp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, đã tham gia lực lượng Công an nghĩa vụ được tặng Giấy khen các năm 2011, 2012, 2013; Bị cáo được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Khánh Phú tặng Giấy khen năm 2022; anh trai bị cáo được tặng Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba năm 2013 và Giấy khen năm 2022, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được xem xét áp dụng cho bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: căn cứ các Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng mà bị cáo đã sử dụng để đánh bạc, đây là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 990.000 đồng đã thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Điều luật áp dụng:**

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Căn cứ các điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn N, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 86/2023/HS-ST ngày 26/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

**2. Xử phạt:** bị cáo **Lê Văn N** 39 (ba mươi chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án; phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

**3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:**

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng đã thu giữ của bị cáo Lê Văn N (chi tiết như biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K với Chi cục Thi hành án dân sự huyện K).

- Trả lại cho bị cáo Lê Văn N số tiền 990.000 đồng, nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án (số tiền này đang có trong tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K theo Ủy nhiệm chi lập ngày 31/10/2023 của Công an huyện K).

**4. Về án phí hình sự phúc thẩm:** Bị cáo Lê Văn N phải nộp án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 22/3/2024.

**Nơi nhận:**

- TAND Cấp cao (01 bản);
- VKSND Cấp cao (01 bản);
- Kiểm tra nghiệp vụ THA (02 bản);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (03 bản);
- Phòng HSNV - Công an Ninh Bình (01 bản);
- TAND huyện K (4 bản);
- VKSND huyện K (01 bản);
- Chi cục THADS huyện K (01 bản);
- Công an huyện K (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Người bào chữa (01 bản);
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Lưu hồ sơ, lưu tòa, HCTP (03 bản);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Tô Văn Thịnh**